

Bàn về phát triển nông nghiệp bền vững ở Cà Mau

ThS. NGUYỄN MINH LUÂN
Huyện ủy Đầm Dơi, Cà Mau

Cà Mau là vùng đất có lợi thế về nhiều mặt, nhất là lĩnh vực nông nghiệp. Tuy nhiên, nhiều năm qua, tiềm năng về đất đai, khí hậu, nguồn nước... ở đây đang bị khai thác một cách tự phát.

VÙNG ĐẤT GIÀU TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN

Với vị trí địa lý là bán đảo, ba mặt tiếp giáp biển, ở tận cùng của cực Nam Tổ quốc, Cà Mau có lợi thế là vùng đất mới, có địa hình bằng phẳng, sông rạch chằng chịt, trong đó có nhiều sông lớn dẫn phù sa bồi đắp. Hầu hết các sông lớn đều tiếp giáp với biển, nên Cà Mau không phải hứng chịu những đợt lũ lớn như một số tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long. Sông ở Cà Mau phần lớn chỉ có nước ngọt vào mùa mưa, nhưng do chính quyền địa phương và nhân dân chủ động ngăn mặn, giữ ngọt nên trồng được lúa nước, đa dạng hóa cơ cấu vật nuôi, cây trồng. Tuy nhiên, thủy sản vẫn là ngành kinh tế mũi nhọn của Tỉnh. Cà Mau là một trong bốn

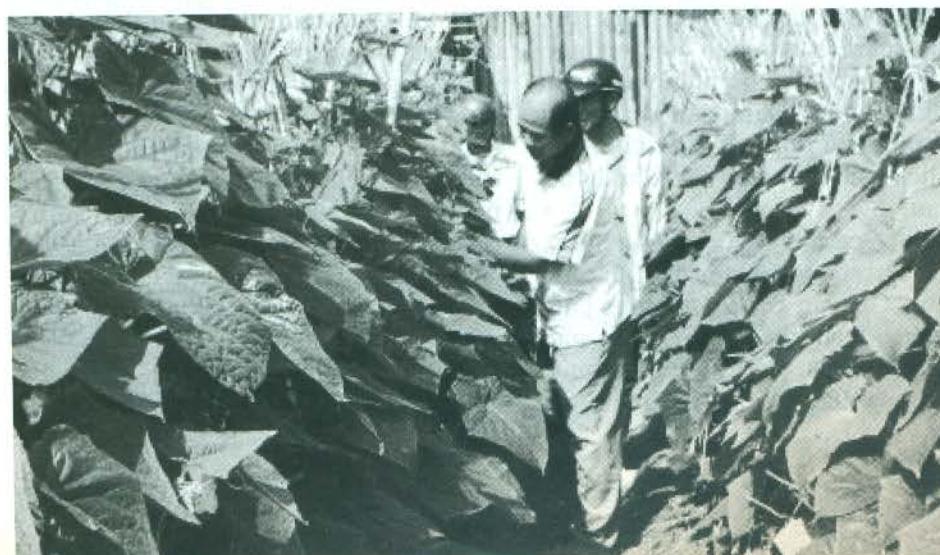
ngư trường trọng điểm của cả nước, có trữ lượng lớn và đa dạng, với giá trị kinh tế cao, như: tôm, cua, cá, mực, ghẹ... với 660 loài, 319 giống, thuộc 138 họ. Sông rạch Cà Mau có tổng chiều dài hơn 7.000 km, có diện tích mặt nước lớn, thuận lợi cho đánh bắt và nuôi trồng thủy, hải sản.

Cà Mau có nguồn tài nguyên đất rộng lớn, màu mỡ, diện tích chưa sử dụng còn nhiều. Trong tổng quỹ đất tự nhiên 5.204,41 km² có hơn 100 km² là rừng ngập mặn, diện tích lại chủ yếu dành để sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản. Thiên nhiên đã ưu đãi cho Cà Mau phù sa màu mỡ, mỗi năm lấn ra biển hàng chục mét, chính nơi đây là vườn ươm cho nhiều loài, góp phần làm đa dạng sinh học của vùng bãi bồi Đất Mũi.

Bên cạnh đó, lâm nghiệp Cà Mau bao gồm rừng ngập mặn ven biển và rừng tràm ngập úng phèn phát triển rất đa dạng. Rừng ngập nước Cà Mau nổi tiếng thế giới và đã được UNESCO công nhận là "Khu dự trữ sinh quyển thế giới". Rừng sác Cà Mau đứng thứ nhì thế giới về diện tích và tầm quan trọng, chỉ sau rừng sác bên bờ sông Amazon - Mỹ La tinh. Rừng sác được bao bọc bởi sông, hồ rộng lớn, có nhiều loài động, thực vật quý hiếm, được xác định là hệ sinh thái tuần hoàn khép kín.

NHỮNG TRỞ LỰC NẤY SINH TỪ THỰC TIẾN

Thực tiễn phát triển nông nghiệp của Cà Mau trong những năm qua cũng đã cho thấy những khó khăn, hạn chế, kết quả phát triển nông nghiệp chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế. Kết cấu hạ tầng phát triển chậm, nhất là giao thông, thủy lợi, điện. Cụ thể, để công tác duy tu kênh mương thủy lợi cơ bản đáp ứng nhu cầu sản xuất của người dân, mỗi năm cần nguồn kinh phí



Rẫy dưa leo của ông Lê Văn Suông, thành phố Cà Mau phát triển tốt nhờ có đủ nguồn nước tưới

khoảng 230 tỷ đồng. Nguồn ngân sách cấp bù thuỷ lợi phí của Chính phủ mỗi năm là 89 tỷ, mới chỉ đáp ứng được hơn 1/3 nhu cầu thực tế, nên hệ thống thuỷ lợi của Tỉnh vẫn còn nhiều hạn chế. Tình trạng xâm nhập mặn, bồi lắng kênh mương, nguồn nước ô nhiễm lây lan, nước dâng tràn bờ; lúa, hoa màu bị ngập úng vẫn còn xảy ra một số nơi. Hiện tượng tôm chết và lây lan nhanh vẫn tái diễn, chưa được khắc phục triệt để.

Bên cạnh đó, công tác quy hoạch và quản lý thực hiện còn nhiều hạn chế. Phát triển kinh tế nhiều nơi chưa tuân theo quy hoạch, chưa gắn với bảo vệ môi trường, quản lý, khai thác, bảo vệ nguồn tài nguyên. Kinh tế tăng trưởng khá, nhưng tiềm ẩn nhiều yếu tố thiếu ổn định, chưa vững chắc, rủi ro cao. Thủy sản là ngành chủ lực của Tỉnh, nhưng phụ thuộc nhiều vào thị trường xuất khẩu, trong khi điều kiện kinh tế - kỹ thuật của ngành này còn thấp, trình độ chế biến còn hạn chế, sản phẩm tinh chế còn ít về chủng loại, sức cạnh tranh yếu.

Tình trạng tự phát, sản xuất manh mún, nhỏ lẻ còn phổ biến; trong sản xuất và chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ sản xuất nông nghiệp sang nuôi trồng, khai thác, đánh bắt, chế biến, xuất khẩu thủy sản còn mang tính tự phát cao, gặp khó khăn cho quản lý, đầu tư. Đơn cử như ở huyện U Minh có diện tích đất nông nghiệp 30.500 ha. Trong đó, có tới 14.000 ha lúa mùa, 11.500 ha lúa - tôm, còn lại là lúa 2 vụ. Đây là huyện có diện tích lúa mùa cao nhất Tỉnh. Thế nhưng, thời gian qua, đột nhiên hơn 50% diện tích ấy chuyển sang một vụ lúa - một vụ tôm, khiến quy hoạch sản xuất của U Minh bị phá vỡ. Các dịch vụ ngư, nông, lâm nghiệp phát triển chậm, quy mô nhỏ, lẻ, chưa năng động, sức cạnh tranh yếu. Cơ cấu xuất khẩu hàng nông, thủy sản của Cà Mau còn đơn điệu, chủ yếu là sản phẩm thô, đông lạnh.

Chính sách phát triển nông nghiệp của Cà Mau thời gian qua còn thiếu đồng bộ, thiếu tính đột phá; đầu tư từ ngân sách nhà nước cho phát triển nông nghiệp còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu.

HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Thứ nhất, trong chỉ đạo phải xác định rõ trọng tâm, trọng điểm để có ưu tiên trong bố trí nguồn lực đầu tư.

- Quan tâm đúng mức đến phát triển nông nghiệp, nhưng cần gắn với phát triển kinh tế biển, mà mũi nhọn là ngành nuôi trồng, khai thác và chế biến thủy sản. Phấn đấu đưa Cà Mau trở thành một tỉnh công nghiệp đa ngành, trong đó, trọng tâm là chế biến thủy sản; tận dụng tối đa nguồn lợi khí - điện - đạm; sản xuất hàng tiêu dùng với quy mô nhỏ, phù hợp với điều kiện của Tỉnh và đẩy mạnh du lịch sinh thái gắn với Khu dự trữ sinh quyển Mũi Cà Mau.

- Với lợi thế một tỉnh có cả nông, lâm, ngư nghiệp, Cà Mau có vai trò quan trọng góp phần đảm bảo an ninh lương thực quốc gia. Giữ sản xuất lương thực tăng ở mức hợp lý, ổn định gạo xuất khẩu, chủ yếu là gạo đặc sản, gạo hữu cơ an toàn thực phẩm. Tiếp tục thực hiện chủ trương không tăng diện tích lúa, chuyển một

phần đất lúa năng suất thấp, không ổn định còn lại sang trồng rau màu, cây công nghiệp, cây ăn trái và nuôi trồng thủy sản theo quy hoạch. Tăng sản lượng và đa dạng hóa sản phẩm chăn nuôi, nhất là chăn nuôi gia cầm, chủ yếu là vịt, phù hợp với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Phát triển nông nghiệp bền vững trên cơ sở gắn với xây dựng nông thôn mới và cải thiện đời sống nông dân. Tạo bước phát triển về chất trong sản xuất nông nghiệp và kinh tế nông thôn, đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Xây dựng nền nông nghiệp hàng hóa đa dạng, phát triển nhanh, năng suất cao, bền vững, có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Các vấn đề về nông nghiệp, nông thôn phải được giải quyết kịp thời và có hiệu quả. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động, tạo việc làm mới, khai thác hợp lý tiềm năng đất đai, rừng ngập mặn, biển, bờ biển, nước, hệ sinh thái cây trồng, vật nuôi, tăng tỷ trọng giá trị sản xuất và lao động thủy sản trong cơ cấu giá trị sản xuất trên cùng một diện tích.

- Tăng cường trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, xây dựng nông thôn ổn định, hòa thuận, dân chủ, có đời sống văn hóa phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc, tạo động lực cho phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao đời sống nông dân. Muốn vậy, nông dân phải giữ vai trò chủ thể, khơi dậy tinh thần thi đua yêu nước, tự lực, tự cường, tự vươn lên, làm cho đời sống xã hội nông thôn khởi sắc, phát triển theo tiêu chí mới, xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

- Phát triển kinh tế - xã hội, nhưng phải đảm bảo môi trường, đảm bảo sự cân bằng sinh thái trong nuôi trồng, khai thác, chế biến và xuất khẩu thủy sản theo hướng tăng trưởng nhanh, hiệu quả và bền vững. Nâng cấp các công trình thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản, khắc phục tình trạng nuôi tôm tự phát ngoài quy hoạch. Phát triển lâm nghiệp theo hướng chức năng phòng hộ và kinh tế, gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, tạo hành lang đê biển Đông - Tây Mũi Cà Mau để chống xói lở và chủ động đối phó với thiên tai do thời tiết biến đổi.

Thứ hai, tiếp tục nâng cao nhận thức

của người dân và hoàn thiện các chính sách phát triển nông nghiệp bền vững.

- Người nông dân phải giữ vai trò chủ thể đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, sớm chuyển đổi diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả sang nuôi tôm, cải tiến và nuôi tôm công nghiệp bằng chế phẩm sinh học, hạn chế nuôi tôm quảng canh truyền thống năng suất thấp. Gắn kết chặt chẽ mối quan hệ giữa nhà quản lý, nhà khoa học, doanh nghiệp và nông dân. Quan tâm đúng mức đến việc thực hiện thí điểm bảo hiểm nông nghiệp, thực hiện có hiệu quả về chính sách vốn, đẩy mạnh xã hội hóa khuyến nông, khuyến ngư.

- Có chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp trong nông nghiệp, như ưu đãi mặt bằng đầu tư, tạo nguồn nguyên liệu tại chỗ, ưu đãi về vốn, thuế, về máy móc thiết bị; đầu tư tàu thuyền đánh bắt xa bờ; đầu tư các trung tâm nghiên cứu, dự báo, các trung tâm giống, cây trồng, vật nuôi.... khuyến công trong các lĩnh vực chế biến nông, lâm, thủy sản; sản xuất sản phẩm sử dụng nguyên liệu tại địa phương, sử dụng nhiều lao động; sản xuất máy móc, thiết bị, sửa chữa máy cơ khí nông nghiệp; sản xuất, gia công, bán thành phẩm, dịch vụ thay thế hàng nhập khẩu.

- Tiếp tục củng cố, phát triển các hợp tác xã nông nghiệp, dịch vụ nông nghiệp, quan tâm ưu đãi về vốn, kỹ thuật, đầu tư hạ tầng phục vụ sản xuất, bao tiêu sản phẩm, tạo đầu ra cho sản phẩm một cách thuận lợi.

- Có chính sách hỗ trợ dạy nghề cho lao động nông thôn trong độ tuổi lao động chưa qua đào tạo nghề, đổi tượng mít đất sản xuất do Nhà nước thu hồi, chuyển đổi mục đích sử dụng đất; lao động thuộc diện chính sách, dân tộc thiểu số, lao động chưa có việc làm.

Thứ ba, chú trọng đúng mức công tác quy hoạch và phát triển các ngành kinh tế Tỉnh có thế mạnh.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đổi mới cơ cấu đầu tư sản xuất nông nghiệp

trên cơ sở phát huy lợi thế của Tỉnh và nhu cầu của thị trường; rà soát hoàn chỉnh quy hoạch phát triển các ngành kinh tế, các vùng và tiểu vùng phù hợp với yêu cầu và điều kiện của địa phương. Riêng đối với ngành kinh tế mũi nhọn là thủy sản, cần quy hoạch rõ các vùng nuôi tôm, nuôi cá, nuôi thủy sản giống (theo phương pháp công nghiệp là chủ yếu) và các vùng dịch vụ thủy sản đánh bắt và vùng ngọt hóa bán đảo Cà Mau.

- Chú trọng phát triển các ngành kinh tế nông nghiệp, hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung, đầu tư thâm canh, tăng vụ, giống cây trồng, vật nuôi cho năng suất cao.

- Phát triển nhanh ngành chăn nuôi theo phương thức công nghiệp, bán công nghiệp, an toàn dịch bệnh, theo hướng sản xuất hàng hóa, hình thành các vùng chăn nuôi tập trung theo hình thức trang trại, nuôi công nghiệp, gắn với các cơ sở chế biến và xử lý chất thải.

- Tiếp tục đầu tư tăng nhanh sản lượng nuôi trồng thủy sản, nhất là nuôi thủy sản mặt nước sông, ao, đầm, ven biển; phát triển nuôi trồng thủy sản vùng ngọt hóa Quang Lộ - Phụng Hiệp trong các ao, đầm, ruộng, sông, kênh mương. Vùng nuôi trồng thủy hải sản nước mặn, nước ngọt, xác định nhóm thủy sản nuôi chủ lực, phù hợp với điều kiện sinh thái của địa phương và nhu cầu của thị trường. Áp dụng tiêu chuẩn vùng nuôi tạo sản phẩm an toàn vệ sinh thực phẩm, tăng cường bảo vệ môi trường sinh thái, đa dạng chủng loại, chuyển đổi nhanh cơ cấu vật nuôi giá trị kinh tế cao.

Thứ tư, tập trung bảo vệ rừng hiện có, nhất là rừng tràm ở Vườn quốc gia U Minh hạ, rừng dước ở Vườn quốc gia Mũi Cà Mau và Khu dự trữ sinh quyển thế giới Mũi Cà Mau.

- Tiếp tục làm giàu rừng, bảo vệ rừng phòng hộ, rừng đặc dụng. Hoàn chỉnh quy hoạch để hình thành các vùng nguyên liệu gắn với các cơ sở chế biến; ứng dụng công nghệ nuôi cấy mô, hom và những phương pháp nhân giống tiên tiến khác để rừng Cà Mau ngày càng phát triển đa dạng, đem lại lợi ích kinh tế cao.

- Xây dựng các mô hình ứng dụng và chuyển giao khoa học, công nghệ tiên tiến phù hợp vào các khâu sản xuất, chế biến, bảo quản nông, lâm, thủy hải sản nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của hàng hóa trên thị trường trong và ngoài nước; phấn đấu từng bước hình thành thị trường công nghệ và dịch vụ ở nông thôn tạo đà cho việc ứng dụng nhanh các thành tựu khoa học, công nghệ vào sản xuất và thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội khu vực nông thôn.□

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Võ Tòng Xuân (19/3/2008). Nông nghiệp và nông dân Việt Nam phải làm gì để hội nhập kinh tế quốc tế, truy cập từ: <http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Nghiencuu-Traodoi/2008/1804/Nong-nghiep-va-nong-dan-Viet-Nam-phai-lam-gi-de-hoi.aspx>
- Cục thống kê tỉnh Cà Mau (2011). Nông nghiệp tỉnh Cà Mau, giai đoạn 1975 - 2010
- Ủy ban Nhân dân tỉnh Cà Mau (2006). Báo cáo tóm tắt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau đến năm 2015 và định hướng đến 2020